

Số : 269/BC-UBND

Nga Sơn, ngày 04 tháng 7 năm 2019

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện công tác gia đình 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ giải pháp 6 tháng cuối năm 2019

Thực hiện Công văn số 2007/SVHTTDL-NCVHGD ngày 18/6/2019 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc báo cáo tình hình thực hiện công tác gia đình 6 tháng đầu năm 2019.

UBND huyện Nga Sơn báo cáo kết quả hoạt động công tác gia đình 6 tháng đầu năm 2019 với một số nội dung cụ thể như sau:

#### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

##### 1. Việc thực hiện các nội dung được giao tại Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 26/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Trong 6 tháng đầu năm 2019, UBND huyện đã triển khai các văn bản về công tác gia đình; ban hành Kế hoạch số 67/KH-UBND về việc triển khai công tác gia đình và phòng chống bạo lực gia đình năm 2019. Toàn huyện có 100% các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác gia đình, phòng chống bạo lực gia đình và tham gia giám sát việc thực hiện Luật Hôn Nhân và gia đình, Luật bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình... Công tác gia đình được các ban, ngành trong huyện, xã, thị trấn quan tâm. Có nhiều mô hình hoạt động hiệu quả thiết thực ở các ban, ngành như:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện: Phát động phong trào xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư, xây dựng phong trào gia đình ông bà, cha mẹ mẫu mực con cháu hiếu thảo; xây dựng phong trào Gia đình, dòng họ hiếu học...

- Đoàn Thanh niên: Xây dựng CLB tiền hôn nhân...

- Hội Phụ nữ huyện tổ chức các hoạt động như: Gia đình phụ nữ giúp nhau làm kinh tế, Phụ nữ không sinh con thứ 3; Xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững; Xây dựng CLB gia đình 5 không, 3 sạch; Phụ nữ chung tay xây dựng nông thôn mới...

Câu lạc bộ Gia đình phát triển bền vững được xây dựng ở xã Nga Yên và Nga An đang duy trì hoạt động tốt và ngày càng phát huy hiệu quả. Đến nay đã nhân rộng ra nhiều địa phương như Nga Thiện, Nga Hải, Nga Mỹ... Ban chỉ

đạo, Ban chủ nhiệm của các CLB đều xây dựng kế hoạch hành động PCBLGD, tổ chức thu thập thông tin báo cáo, xử lý các vấn đề phát sinh của BLGD. Từ khi thành lập CLB các vụ bạo lực gia đình đều được phát hiện kịp thời, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi bạo lực gia đình. Các CLB cũng duy trì được sinh hoạt đều đặn với những nội dung sinh hoạt phong phú hấp dẫn.

## **2. Công tác quản lý nhà nước về gia đình**

### **2.1 Công tác bồi dưỡng, tập huấn**

Hàng năm, UBND huyện đã chỉ đạo cho các đơn vị, địa phương, tích cực tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác gia đình. Đồng thời thường xuyên tổ chức tuyên truyền về xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

### **2.2. Công tác triển khai Bộ chỉ số theo dõi và đánh giá thực hiện "Chương trình hành động Quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020"**

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 07/6/2019 của UBND huyện Nga Sơn về việc triển khai Bộ chỉ số theo dõi và đánh giá "Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020. Kết quả 27/27 xã, thị trấn thực hiện tốt việc đánh giá các chỉ số trong phòng chống bạo lực gia đình. Qua đó đã tăng cường sự quan tâm, lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể trong thực hiện công tác phòng chống bạo lực gia đình.

Cùng với việc triển khai Bộ chỉ số theo dõi, các cấp chính quyền đã chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, triển khai sâu rộng đến tầng lớp nhân dân nên trong 6 tháng đầu năm không có xảy ra vụ bạo lực gia đình nào trên địa bàn.

*(Kèm theo bảng theo dõi các chỉ số đánh giá thực hiện phòng chống bạo lực gia đình)*

### **2.3. Công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát**

Công tác thanh tra, kiểm tra được các cấp, các ngành quan tâm, thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc triển khai các hoạt động kiểm tra lĩnh vực công tác gia đình. Do đó, công tác gia đình tại các địa phương, đơn vị ngày càng được chú trọng, nâng cao hiệu quả hoạt động.

Trong 6 tháng đầu năm 2019, UBND huyện Nga Sơn đã phối hợp với Hội LHPN tỉnh kiểm tra giám sát việc thực hiện Luật Hôn nhân và Gia đình đối với 02 đơn vị. Trong 6 tháng đầu năm, trên địa bàn huyện không có vi phạm về lĩnh vực gia đình.

## **2.4 Tình hình bố trí kinh phí cho công tác gia đình.**

Đối với cấp huyện và cấp xã, chưa có kinh phí bố trí chi cho hoạt động công tác gia đình, các hoạt động tuyên truyền, tham gia Hội thi... chủ yếu thực hiện lồng ghép với nhiệm vụ chuyên môn.

## **3. Công tác tổ chức các hoạt động tuyên truyền nhân ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3, ngày Gia đình Việt nam 28/6, Tháng hành động quốc gia về phòng chống bạo lực gia đình**

Trong 6 tháng đầu năm 2019, UBND huyện triển khai nhiều nội dung thiết thực về công tác gia đình: Tổ chức các hoạt động nhân ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3/2019, ngày Gia đình Việt nam 28/6, Tháng hành động quốc gia về phòng chống bạo lực gia đình... Thực hiện tuyên truyền, hưởng ứng bằng nhiều hình thức với 58 băng rôn, bài tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh và công thông tin điện tử huyện. 27/27 xã, thị trấn có các khu dân cư tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Quốc tế hạnh phúc, ngày Gia đình Việt Nam với nhiều hình thức đa dạng, phong phú như tọa đàm, gặp mặt, tổ chức bữa cơm liên gia... Tiêu biểu là các đơn vị Thị trấn, Nga Yên, Nga Thiện, Nga Hưng, Nga An...

Hưởng ứng ngày Gia đình Việt Nam 28/6, UBND huyện Nga Sơn đã tích cực chuẩn bị và tham gia đầy đủ các nội dung tại Hội thi tìm hiểu kiến thức ứng xử văn hóa trong gia đình” do Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch tổ chức trong hai ngày 27-28/6/2019. Kết quả 2/2 gia đình đạt giải trong cuộc thi gồm 01 giải nhì và 01 giải khuyến khích. Qua 02 tiểu phẩm: “Hai mặt một vấn đề” và “Nên hay không nên” gửi đến Hội thi thông điệp về bình đẳng giới, về xây dựng gia đình hạnh phúc, về xây dựng đạo đức lối sống gia đình trong xã hội hiện đại.

## **II. TỒN TẠI HẠN CHẾ**

- Một số địa phương, gia đình chưa nhận thức được vai trò của công tác gia đình nên còn gặp khó khăn cho công tác quản lý.
- Trên địa bàn huyện chưa có cơ sở để hoạt động thường xuyên nên một số vụ bạo lực gia đình, hành hung, tảo hôn chưa xử lý kịp thời.
- Chưa có cán bộ chuyên môn trực tiếp làm công tác quản lý mà chủ yếu vẫn là các cán bộ văn hoá đảm nhiệm nên hiệu quả công tác gia đình chưa được phát huy triệt để.
- Kinh phí để hoạt động còn hạn chế, hàng năm chưa có nguồn kinh phí để cấp riêng cho công tác hoạt động gia đình.

## **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019**

### **1. Mục tiêu**

- Tăng cường chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng, Chính quyền về công tác gia đình, coi đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng chiến lược phát triển của địa phương.

- Nhân rộng thêm mô hình điểm CLB "Gia đình phát triển bền vững" của huyện ở các xã, thị trấn.

- Tổ chức lớp tập huấn về công tác gia đình, phòng chống bạo lực gia đình.

## **2. Giải pháp thực hiện**

- Tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng của huyện, xã, tổ chức nói chuyện chuyên đề, tọa đàm về công tác gia đình để từng gia đình, mọi người dân, các ban, ngành, các tổ chức đoàn thể nhận thức được vai trò, trách nhiệm của mình trong mối quan hệ giữa bản thân, gia đình, cộng đồng và toàn xã hội. Đặc biệt là xác định vai trò, trách nhiệm và nghĩa vụ trong việc tuyên truyền các thành viên con cái, chăm sóc xây dựng gia đình văn hoá, góp phần xây dựng cộng đồng văn hoá, xã hội văn minh.

- Giáo dục những giá trị truyền thống của gia đình Việt Nam, nêu gương người tốt, việc tốt, khuyến khích phát huy các hoạt động phát triển kinh tế gia đình, phê phán những biểu hiện không đúng, không lành mạnh trong cuộc sống gia đình, ngăn ngừa các hành vi BLGD.

- Hàng năm có đăng ký thi đua về xây dựng gia đình văn hoá ở mỗi địa phương và cuối năm mở Hội nghị bình xét gia đình văn hoá, gắn các tiêu chuẩn thi đua, tiêu chuẩn của gia đình văn hoá để khen thưởng đồng thời có những hình thức xử lý những trường hợp vi phạm luật hôn nhân gia đình, Luật bình đẳng giới...

- Có nguồn kinh phí hoạt động: hàng năm trích nguồn ngân sách phân bổ cộng thêm nguồn ngân sách hỗ trợ của địa phương để hoạt động công tác gia đình có hiệu quả.

- Tăng cường sự phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tạo thành mối liên kết bền vững cho hoạt động công tác gia đình.

## **IV. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT**

- Tăng cường mở lớp tập huấn về công tác gia đình cho cán bộ làm công tác gia đình ở huyện, xã

- Cung cấp thêm tài liệu về công tác gia đình cho cán bộ công tác gia đình ở huyện cũng như ở cơ sở tìm hiểu để tích lũy thêm kinh nghiệm phổ biến về kiến thức gia đình.

- Tỉnh có cơ chế hỗ trợ nguồn kinh phí cho hoạt động công tác gia đình tạo điều kiện thuận lợi về kinh phí để nhân rộng các CLB "Gia đình phát triển bền vững" và Mô hình phòng, chống bạo lực gia đình.

- Nguồn kinh phí do tỉnh cấp cho hoạt động công tác gia đình hàng năm nên có thông báo về phòng chuyên môn tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động công tác gia đình.

Trên đây là một số kết quả hoạt động công tác gia đình trên địa bàn huyện 6 tháng đầu năm 2019. *Mai Đình Hiếu*

**Nơi nhận:**

- Sở VH TT & DL;
- Phòng XD NS VH & GD;
- Lưu VT, PVH.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Mai Đình Hiếu*

**Mai Đình Hiếu**

## BIỂU MẪU BÁO CÁO CHỈ SỐ

### Theo dõi và đánh giá việc thực hiện chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020

(Kèm theo Báo cáo số 269/BC-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2019  
của UBND huyện Nga Sơn)

STT	Tên chỉ số	Công thức tính	Phân tổ chủ yếu	Đơn vị tính	Kết quả
1	Tỷ lệ % cán bộ tham gia phòng, chống bạo lực gia đình các cấp, được tập huấn nâng cao năng lực phòng, chống bạo lực gia đình (M2a)	Được tính bằng: (Số cán bộ tham gia công tác PCBLGD trên một địa bàn trong kỳ báo cáo được tập huấn nâng cao năng lực PCBLGD/Tổng số cán bộ tham gia PCBLGD trên địa bàn đó trong cùng kỳ) x 100	Theo cơ quan; đơn vị hành chính;	%	100%
	Tỷ lệ % lãnh đạo chính quyền, đoàn thể cấp xã được tập huấn nâng cao năng lực phòng, chống bạo lực gia đình (M3a)	Được tính bằng: (Số lãnh đạo chính quyền, đoàn thể cấp xã trên một địa bàn trong kỳ báo cáo được tập huấn PCBLGD/Tổng số lãnh đạo chính quyền, đoàn thể cấp xã trên địa bàn đó trong cùng kỳ) x 100	Theo đơn vị hành chính;	%	100%
2	Xã/phường có tổ chức hoạt động truyền thông về phòng, chống bạo lực gia đình (M1a)	Được tính bằng: (Số xã, thị trấn có tổ chức hoạt động truyền thông về PCBLGD trên một địa bàn trong kỳ báo cáo/Tổng số xã, thị trấn trên địa bàn đó trong cùng kỳ) x 100	Theo đơn vị hành chính;	%	100%
3	Số kinh phí hàng năm chi cho công tác phòng, chống bạo lực gia đình	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 143/TTLT/BVHTTDL-BTC ngày 21/10/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Tài chính về việc quy định chế độ quản lý và sử dụng kinh phí Nhà nước chi cho công tác phòng chống bạo lực gia đình	Theo đơn vị hành chính;	triệu đồng	0
4	Tỷ lệ % huyện, thị xã, thành phố có giảng viên, báo cáo viên về phòng, chống bạo lực gia đình (M5a)	Được tính bằng: (Số huyện, thị xã trong kỳ báo cáo có giảng viên, báo cáo viên về PCBLGD/Tổng số huyện thị xã của tỉnh trong cùng kỳ).	Theo huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh	người	0
5	Xã/ phường có mô hình phòng, chống bạo lực gia đình (M8a)	Được tính bằng: (Số xã, thị trấn trên một địa phương trong kỳ báo cáo)	Theo đơn vị hành chính;	%	

6	Số văn bản liên quan đến phòng, chống bạo lực gia đình được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới (M0d)	Số văn bản quy phạm pháp luật; văn bản hành chính, điều hành, chỉ đạo nhằm tăng cường hiệu quả công tác PCBLGD	Theo cơ quan ban hành; loại văn bản	văn bản	5
7	Tỷ lệ % lượt nạn nhân bạo lực gia đình được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ phòng ngừa (Đường dây nóng, địa chỉ tin cậy, Câu lạc bộ, Tổ hòa giải...) (M6a)	Được tính bằng: (Số lượt nạn nhân BLGD trên một địa bàn trong kỳ báo cáo được tiếp cận hoạt động hỗ trợ phòng ngừa, giáo dục chuyên đổi hành vi/Tổng số lượt nạn nhân BLGD trên địa bàn đó trong cùng kỳ) x 100	Theo đơn vị hành chính; giới tính; nhóm tuổi; địa bàn cư trú	%	0
8	Tỷ lệ % lượt người có hành vi bạo lực gia đình được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ phòng ngừa, truyền thông, giáo dục chuyên đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình (các loại hình Câu lạc bộ, Tổ tư vấn, Tổ hòa giải...) (M7a)	Được tính bằng: (Số lượt người gây BLGD trên một địa bàn trong kỳ báo cáo được tiếp cận hoạt động hỗ trợ phòng ngừa BLGD/Tổng số lượt người gây BLGD trên địa bàn đó trong cùng kỳ) x 100	Theo đơn vị hành chính; giới tính; nhóm tuổi; địa bàn cư trú;	%	0

**Ghi chú:**

- Ký hiệu chữ M là mục tiêu của Chương trình hành động PCBLGD;
- Ký hiệu số từ 1 đến 8 là số thứ tự của mục tiêu trong Chương trình hành động PCBLGD;
- Ký hiệu số 0 là nhóm chỉ số tăng cường theo dõi giải pháp.
- Ký hiệu chữ a, d là thứ tự chỉ số trong từng mục tiêu của Chương trình hành động PCBLGD./.